

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày 30 - 6 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Viên.

Ông Phạm Văn Tiến.

Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Ngọc Anh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên toà:
Ông Phạm Quốc Uy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn M (Tên gọi khác: Ái), sinh ngày 30/8/19xx tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn X, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M, con bà Hoàng Thị B (đều đã chết), có vợ là Nguyễn Thị T (đã chết), chưa có con; tiền án: Bản án số 22/2016/HSST ngày 12/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt Phạm Văn M 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích). Bản án số 05/2018/HSST ngày 08/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt Phạm Văn M 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); nhân thân: Bản án số 218/2011/HSST ngày 21/10/2011, Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Phạm Văn M 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích). Năm 2006 bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục. Năm 2013 bị đưa đi vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2019, tạm giam từ ngày 25/12/2019; có mặt.

2. Lâm Quang T, sinh ngày 09/9/19xx tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 32 P, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ

văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Xuân B, sinh năm 1946, con bà Phạm Thị T, sinh năm 1952, có vợ là Phạm Thị N, sinh năm 1976; có 03 con lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 16/12/2019, tạm giam từ ngày 25/12/2019; có mặt.

3. Nguyễn Văn C, sinh ngày: 01/01/1975 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn L, xã Q, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn X (đã chết), con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1932, có vợ là Lê Thị L, sinh năm 1976; có 03 con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2018; nhân thân: Bản án số 13/1995/HSST ngày 21/7/1995 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng và bản án số 102/1995/HSPT ngày 08/9/1995 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn C 36 tháng tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2019; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 15 phút ngày 16/12/2019, Công an huyện Tiên Lãng bắt quả tang Phạm Văn M, Lâm Quang T và Nguyễn Văn C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà Phạm Văn M ở thôn Xuân Lai, xã Bạch Đằng, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng. Thu giữ tại vị trí C ngồi ở nền nhà ngay cửa ra vào 03 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, thu ở lòng bàn tay phải của T 01 củ sặc điện thoại bên trong có 05 túi nilon chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu xám bạc, biển kiểm soát 16K7 - 7326. Tại thời điểm bắt giữ còn có anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 19xx và anh Phạm Văn L, sinh năm 19xx cùng trú tại xã C, huyện T đang có mặt tại nhà M.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn M, Lâm Quang T và Nguyễn Văn C, nhưng không thu giữ được vật chứng liên quan đến vụ án.

Kết luận giám định số 612/KLGD ngày 17/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu tại vị trí C ngồi là ma túy, có khối lượng 0,1439 gam là loại Heroine; tinh thể màu trắng thu trên tay T là ma túy, có khối lượng 0,6481 gam là loại Methamphetamine.

Kết quả xét nghiệm tại Trung tâm giáo dục lao động số 02 thành phố Hải Phòng cho thấy: Phạm Văn M và Nguyễn Văn C dương tính với ma túy MOP, MET; Lâm Quang T dương tính với ma túy MET, MDMA. Anh Nguyễn Tiến L và Phạm Văn L âm tính với các loại ma túy.

Kết luận giám định số 196/KLGD ngày 01/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, xác định: Xe mô tô nhãn hiệu YANAHA, mang BKS: 16K7-7326 có số khung, số máy: 5SD1-36044 là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Do cùng nghiện ma túy loại Heroine, sáng ngày 16/12/2019 Nguyễn Văn C và Phạm Văn M thống nhất với nhau cùng góp tiền nhờ người mua hộ ma túy về sử dụng chung (M góp 100.000 đồng, C góp 200.000 đồng) nhưng cả hai đều không có tiền. C đã nhờ Lâm Quang T (cháu họ của C) mua hộ 300.000 đồng ma túy loại Heroine (C chưa đưa tiền cho T), T đồng ý mua hộ ma túy cho C. T một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 16K7 - 7326 đi ra khu vực đường tàu thuộc quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng mua của một người phụ nữ không quen biết 03 gói ma túy loại Heroine với giá 300.000 đồng (mỗi gói 100.000 đồng) cho C và mua 05 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng mục đích để T sử dụng. T cầm số ma túy mua được điều khiển xe máy về đến cầu Lật Dương, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng thì gặp C và M, sau đó cả ba cùng đi về nhà M. Tại nhà M, T đưa C 03 gói ma túy loại Heroine, còn 05 gói ma túy đá T cho vào củ sạc điện thoại. C và M đã lấy một ít Heroine ra sử dụng (C sử dụng bằng hình thức hít, M sử dụng bằng hình thức tiêm vào cơ thể), số ma túy còn lại C để bên cạnh chỗ ngồi. Một lúc sau có các anh Nguyễn Tiến Lâm và anh Phạm Văn Lượng đến chơi. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày Công an huyện Tiên Lãng kiểm tra, bắt quả tang T, C và M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại vị trí C ngồi 03 gói Heroine, thu ở lòng bàn tay phải của T 01 củ sạc điện thoại bên trong có 05 túi nilon ma túy đá và xe mô tô biển kiểm soát 16K7 - 7326.

T, C và M đều khai: Việc T mua 05 gói ma túy đá để sử dụng cho bản thân, T không nói cho C và M biết. M và C cũng không biết việc T mua và cất giữ 05 gói ma túy đá. Anh Nguyễn Tiến Lâm và anh Phạm Văn Lượng cũng không biết việc T, C và M có hành vi tàng trữ, sử dụng ma túy.

Ngày 26/5/2020 Nguyễn Văn C nộp 200.000 đồng, gia đình Phạm Văn M nộp 100.000 đồng cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, đây là số tiền C nhờ T mua hộ ma túy.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter màu xám bạc, biển kiểm soát 16K7 – 7326 thu giữ của bị cáo T, T khai là xe của T mua của một người không quen biết ở nội thành Hải Phòng với giá 3.500.000 đồng, nhưng không có giấy tờ mua bán và giấy tờ xe.

Phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông của Công an huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xác định: Xe mô tô biển kiểm soát 16K7-7326 mang tên ông Nguyễn Bá Sợi ở tổ 32 phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng có số khung: RLCM5WP104Y-003535, số máy: 5WP1-03535.

Ông Nguyễn Bá Sợi khai: Trước đây ông Sợi có mua 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16K7-7326, sau đó đã bán cho người khác nhưng không nhớ đã bán cho ai vì hai bên không làm giấy tờ mua bán.

Các anh Nguyễn Tiến Lâm và Phạm Văn Lượng cùng khai: Anh Lâm và Anh Lượng là bạn của M, sáng ngày 16/12/2019 các anh đến nhà M chơi thì gặp M, T và C. Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày Công an huyện Tiên Lãng kiểm tra, bắt quả tang T, C và M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng vật chứng. Anh Lâm và anh Lượng không biết T, C và M tàng trữ, sử dụng ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 28/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng đã truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lâm Quang T và Nguyễn Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phạm Văn M, Lâm Quang T và Nguyễn Văn C đồng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn M mức án tù 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Quang T mức án tù 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án tù 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả 03 bị cáo, do các bị cáo đều là người nghiện, không có tài sản, thu nhập.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine và Methamphetamine còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì và 01 củ sặc điện thoại màu trắng. Tịch Thu nộp ngân sách Nhà nước 300.000 đồng (thu của Nguyễn Văn C 200.000 đồng, thu của Phạm Văn M 100.000 đồng).

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ thể hiện: Các bị cáo Nguyễn Văn C và Phạm Văn M có hành vi góp tiền nhờ Lâm Quang T mua và cất giữ 03 gói ma túy có khối lượng 0,1439 gam là loại Heroine mục đích để sử dụng chung. Bị cáo Lâm Quang T đã có hành vi mua 03 gói ma túy hộ C và M, ngoài ra T còn có hành vi mua và cất giữ 05 gói ma túy đá có khối lượng 0,6481 gam là loại Methamphetamine mục đích để sử dụng bị bắt quả tang ngày 16/12/2019 tại nhà Phạm Văn M ở thôn Xuân Lai, xã Cấp Tiến huyện Tiên Lãng nên đã đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Phạm Văn M, Nguyễn Văn C và Lâm Quang T đồng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong đó bị cáo Nguyễn Văn C và Phạm Văn M phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 03 gói ma túy có khối lượng 0,1439 gam là loại Heroine. Bị cáo Lâm Quang T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 03 gói ma túy mua hộ C, M và 05 gói ma túy đá mua để sử dụng có tổng khối lượng là (0,1439 gam là loại Heroine + 0,6481 gam là loại Methamphetamine) = 0,792 gam loại Heroine và Methamphetamine. Về nhân thân, bị cáo Phạm Văn M đã tái phạm chưa được xóa án tích nên lần thực hiện hành vi phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, bị cáo Nguyễn Văn C và Lâm Quang T đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phạm Văn M đã vi phạm điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Về vị trí, vai trò, tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo phạm tội có đồng phạm, trong đó bị cáo Lâm Quang T là người trực tiếp bỏ tiền và mua ma túy, T cũng là người có hành vi tàng trữ ma túy với khối lượng cao hơn các bị cáo còn lại nên T có vai trò cao nhất. Bị cáo C và M là người cùng chung tiền nhờ T mua ma túy về sử dụng chung, tuy nhiên C là người trực tiếp nhờ M mua hộ ma túy, mặt khác C cũng là người bỏ ra số tiền nhiều hơn M. Do vậy bị cáo C có vai trò cao hơn bị cáo M.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo Lâm Quang T nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo M có 03 tiền án, trong đó bản án số 22/2016/HSST ngày 12/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt Phạm Văn M 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản và bản án số 05/2018/HSST ngày 08/02/2018, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xử phạt Phạm Văn M 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản đều chưa được xóa án tích. Bị cáo C nhân thân đã 01 lần bị kết án tại bản án số 13/1995/HSST ngày 21/7/1995 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng và bản án số 102/1995/HSPT ngày 8/9/1995 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn C 36 tháng tù về tội Cướp tài sản (đã được xóa án tích). Cho thấy bị cáo Phạm Văn M và Nguyễn Văn C có nhân thân xấu. Tuy nhiên các tiền án của bị cáo M và C đều là các tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, không phải tội phạm về ma túy nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét đối với từng bị cáo để có mức án phù hợp.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo C và M cũng đã nộp lại số tiền dùng để phạm tội, nên xem xét cho cả ba bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C và bị cáo M.

Xét các bị cáo phạm tội có đồng phạm, phạm tội về ma túy, bản thân các bị cáo đều là người sử dụng ma túy nên cần xét xử các bị cáo mức án nghiêm, cách ly các bị cáo một thời gian để có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với từng bị cáo và để phòng ngừa chung đồng thời để các bị cáo cai nghiện ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là người sử dụng ma túy, không có thu nhập tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả 03 bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với lượng Heroine và Methamphetamine còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì và 01 củ sạc điện thoại màu trắng thu giữ của bị cáo T. Xét đây là chất ma túy và vật chứng của vụ án bị cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 300.000 đồng bị cáo C và M giao nộp (C nộp 200.000 đồng, M nộp 100.000 đồng). Xét đây là tiền các bị cáo sử dụng để mua ma túy sử dụng nên cần tịch Thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 16K7 - 7326 có số khung, số máy 5SD1-36044 hiện chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh theo quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Lâm Quang T, T Khai là người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở điều tra làm rõ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn M (Tên gọi khác: Ái) 5 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn C hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 16/12/2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Quang T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn C hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 16/12/2019.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 15 (Mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn C hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền số 3583 và 3584 ngày 26/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng.

Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine và Methamphetamine còn lại sau giám định lượng đựng trong phong bì niêm phong số 612/2019/PC09 và 01 củ sặc điện thoại màu trắng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2020 giữa Công an huyện Tiên Lãng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Văn M, Lâm Quang T và Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- TAND TP Hải Phòng;
- Công an huyện Tiên Lãng;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Thi hành án dân sự;
- Lưu: HS, HCTP.

Nguyễn Văn Chính

